

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 22 – 4 – 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đại Đồng.

Ông Trần Xuân Tộ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhàn – Kiểm sát viên.

Ngày 22 năm 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

- Lò Văn L sinh năm 1999 tại MA - Điện Biên. Nơi cư trú: Bản HNA, xã ML, huyện MA, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T và bà Tòng Thị K; có vợ là Lường Thị T và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ ngày 18/12/2018, chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2018 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc C – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội chỉ nhận số 7. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Văn H sinh năm 1977. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn BT, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 18 giờ, ngày 18/12/2018 tại khu vực ngã ba thôn BT, xã HT, huyện Mỹ Đức, Công an bắt quả tang Lò Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nhỏ bọc giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong lớp giấy có một lớp nilon, bên trong lớp nilon có chứa chất bột màu trắng thu giữ tại tay trái Lò Văn L.

+ Số tiền 80.000 đồng thu giữ của bị cáo gồm 01 tờ 50.000 đồng; 01 tờ 20.000 đồng và 01 tờ 10.000 đồng.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 17 giờ ngày 18/12/2018, L đi bộ từ nhà nghỉ MLở thôn YV ra ngã tư thôn ĐK cùng xã Hương Sơn, hỏi mấy người lái xe ôm: “*Có chỗ nào bán ma túy không?*” thì một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ nói: “*Biết chỗ bán nhưng phải đưa trước tiền xe ôm là 100.000 đồng*”. L đồng ý và đưa cho người lái xe ôm 100.000 đồng. Sau đó, người lái xe ôm chở L đến điểm mua ma túy, địa điểm ở đâu L không nhớ và gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi gầy, cao. L gặp và bảo: “*Bán cho 300.000 đồng ma túy*”; người đó cầm tiền và đưa cho L một bọc giấy bên trong chứa ma túy. Khi L đi xe ôm về đến ngã ba thôn BT, xã HT thì bị bắt. Người xe ôm thấy vậy bỏ đi. L không nhớ biển số xe, không biết họ tên, địa chỉ người lái xe ôm.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 19/12/2018, Công an huyện Mỹ Đức có quyết định trưng cầu giám định số 16 yêu cầu giám định chất bột màu trắng thu giữ của L. Tại kết luận giám định số: 9564B/KLGD-PC09 ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói bằng mảnh vỏ bao thuốc lá Thăng Long là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,147 gam*”.

Đối với đối tượng bán ma túy và người lái xe ôm chở L đi mua ma túy: Do L không biết tên tuổi, địa chỉ; không nhớ biển số xe nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là đúng.

- Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số: 19/CT-VKS-MĐ ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lò Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1

Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 15 đến 18 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì đã niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội bên trong chứa chất ma túy là heroin có chữ ký của bị cáo và giám định vì nên là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 80.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 18/12/2018, Lò Văn L đã mua 0,147 gam ma túy loại heroin của một người không quen biết để tàng trữ, sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lò Văn L đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cao cho xã hội; không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại

địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, để phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy ở địa phương đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp thì cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghiện ma túy, thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì đã niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của bị cáo và giám định viên tại mép dán niêm phong bên trong chứa ma túy loại heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 80.000 đồng thu giữ của bị cáo theo giấy nộp tiền vào tài khoản số: 06/2018 ngày 20/12/2018 của Công an huyện Mỹ Đức vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại Kho bạc nhà nước Mỹ Đức, do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: - **Lò Văn L** 15 (Mười lăm) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/12/2018.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng án kén niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của giám định viên và bị cáo bên trong chứa ma túy loại heroin.

- Trả lại bị cáo số tiền 80.000 (Tám mươi nghìn) đồng theo giấy nộp tiền số: 06/2018 ngày 20/12/2018 của Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội vào tài khoản số: 3949.0.1053629.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tại Kho bạc nhà nước Mỹ Đức.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức và Công an huyện Mỹ Đức)

3. Về án phí Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí tố tụng.

Buộc bị cáo Lò Văn L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo;
- UBND xã ML;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Mạnh Thắng